

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/HNGĐ-ST

Ngày 26/3/2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Dong

2. Bà Đinh Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hà- Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 144/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2020/QĐST ngày 10 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Chảo Ông K (Tên gọi khác: Chảo Diều K) - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt

2. Bị đơn: Chị Lý Tả M - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án anh Chảo Ông K trình bày:

Anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2004, anh chị có làm thủ tục cưới hỏi theo phong tục của địa phương. Sau khi làm đám cưới xong do không hiểu biết về pháp luật nên anh chị không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi làm đám cưới anh chị về chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh chị tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống trong làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái, từ đó vợ chồng thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau khiến cho cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, không có hạnh phúc. Anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M đã sống ly thân nhau từ tháng 2/2018 đến nay không còn quan hệ gì cả về tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả gì. Nay anh Chảo Ông K xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, anh Chảo Ông K đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lý Tả M để anh sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Quá trình chung sống anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M có 02 con chung là cháu Chảo Láo T - Sinh ngày 26/4/2004 và cháu Chảo Láo L - Sinh ngày 30/9/2005. Khi ly hôn anh Chảo Ông K có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Chảo Láo L, anh đề cho chị Lý Tả M nuôi dưỡng cháu Chảo Láo T đến tuổi trưởng thành. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh Chảo Ông K đang làm công việc làm ruộng và buôn bán tự do tại địa phương, thu nhập của anh trung bình khoảng 4.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung: Anh Chảo Ông K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Lý Tả M trình bày:

Chị Lý Tả M và anh Chảo Ông K về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2002, có làm thủ tục cưới hỏi theo phong tục của địa phương. Tuy nhiên sau khi làm đám cưới xong do không hiểu biết về pháp luật nên anh chị không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi làm đám cưới về chung sống với nhau hạnh phúc được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do chị Mây có tham gia một số công việc ở xã, thỉnh thoảng có đi họp và tập huấn nên anh Chảo Ông K ghen tuông vô cớ, cấm chị không được tham gia công việc ở xã. Anh Kiều thường xuyên chửi bới, đánh đập, khóa cửa không cho chị Mây vào nhà, không cho chị ăn cơm cùng gia đình. Tháng 7/2016 anh Kiều đã đánh chị Mây gây thương tích nên chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Sau khi chị bỏ đi được 10 ngày thì anh Kiều đến xin lỗi và đón chị về. Anh chị đã làm đơn đề nghị Ủy ban nhân dân xã hòa giải, sau đó vì thương các con nên chị Mây đã chấp nhận ở lại chung sống với anh Chảo Ông K. Mâu thuẫn giữa anh chị trầm trọng nhất kể từ tháng 02/2018 đến nay, anh Kiều thường xuyên uống rượu say và về đánh đập chị, đuổi chị ra khỏi nhà. Từ đó đến nay chị Mây đã phải đi thuê phòng trọ để ở. Anh chị đã sống ly thân nhau không còn quan hệ gì cả về tình cảm và kinh tế. Đến nay chị Mây cảm thấy không còn tình cảm với anh Chảo Ông K nên anh Chảo Ông K có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn chị cũng đồng ý.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Chảo Láo T - Sinh ngày 26/4/2004 và cháu Chảo Láo L - Sinh ngày 30/9/2005. Khi ly hôn chị Lý Tả M có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai cháu Chảo Láo T và Chảo Láo L đến tuổi trưởng thành. Chị Lý Tả M yêu cầu anh Chảo Ông K cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi cháu là 2.000.000 đồng/tháng. Tổng cộng anh Kiều phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị là 4.000.000 đồng/tháng.

Hiện nay chị Mây đang làm công việc buôn bán tự do tại địa phương, thu nhập trung bình khoảng từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng/tháng. Cả chị và anh Chảo Ông K đều có điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc cho các con. Tuy nhiên chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai cháu vì hai cháu Chảo Láo L và Chảo Láo T từ trước đến nay đều do một mình chị nuôi dưỡng, lo tiền ăn học.

Về tài sản chung: Chị Lý Tả M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn anh Chảo Ông K giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ; Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự đúng quy định pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 9, Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử không công nhận quan hệ giữa anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M là quan hệ vợ chồng; Về con chung: Giao cháu Chảo Láo T - Sinh ngày 26/4/2004 cho chị Lý Tả M; Giao cháu Chảo Láo L - Sinh ngày 30/9/2005 cho anh Chảo Ông K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Chảo Ông K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lý Tả M và giải quyết việc nuôi con chung giữa anh chị, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Bị đơn chị Lý Tả M có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bị đơn chị Lý Tả M có mặt, nguyên đơn anh Chảo Ông K có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt anh Chảo Ông K theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân:

Anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2004, có làm thủ tục cưới hỏi theo phong tục của địa phương. Sau khi làm đám cưới xong anh chị không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định. Đến nay giữa anh chị xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên anh Chảo Ông K đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lý Tả

M. Tại đơn đề nghị xác nhận chung sống như vợ chồng ngày 26/11/2019, Ủy ban nhân dân xã Toòng Sành đã xác nhận anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2004, từ đó đến nay anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định. Như vậy Hội đồng xét xử xác định lời khai của anh Chảo Ông K là có căn cứ. Anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M không đăng ký kết hôn mà sống chung như vợ chồng là trái pháp luật vì vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình cần tuyên bố không công nhận quan hệ giữa anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M là quan hệ vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M sinh được 02 người con chung là Chảo Láo T - Sinh ngày 26/4/2004 và cháu Chảo Láo L - Sinh ngày 30/9/2005. Anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Chảo Láo L, chị Lý Tả M nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Chảo Láo Tả đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; Chị Lý Tả M có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu Chảo Láo L và Chảo Láo T đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị yêu cầu anh Chảo Ông K cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu là 2.000.000 đồng/tháng. Tổng cộng anh Kiêu phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị là 4.000.000 đồng/tháng.

Xét việc giao nuôi con thấy rằng, qua lời khai của các đương sự và Biên bản xác minh ngày 10/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Toòng Sành, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì bản thân anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M đều là lao động tự do tại địa phương, có thu nhập và nơi ở ổn định. Cả hai anh chị đều có khả năng, điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hỏi ý kiến của cháu Chảo Láo T và cháu Chảo Láo L về nguyện vọng của các cháu, cháu Chảo Láo Tả có nguyện vọng được ở với chị Lý Tả M, cháu Chảo Láo L có nguyện vọng được ở với anh Chảo Ông K. Xét điều kiện của anh Chảo Ông K, chị Lý Tả M và căn cứ vào nguyện vọng của cháu Chảo Láo T, Chảo Láo L thì giao cháu Chảo Láo L cho chị Lý Tả M; giao cháu Chảo Láo T cho anh Chảo Ông K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Do anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M mỗi người có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc một cháu nên không buộc anh chị phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Chảo Ông K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228;

khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử không công nhận quan hệ giữa anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M là quan hệ vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Chảo Láo T - Sinh ngày 26/4/2004 cho chị Lý Tả M; Giao cháu Chảo Láo L - Sinh ngày 30/9/2005 cho anh Chảo Ông K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Chảo Ông K và chị Lý Tả M được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Chảo Ông K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Xác nhận anh Chảo Ông K đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2012/0003317 ngày 05/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát. Xác nhận anh Chảo Ông K đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lý Tả M được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Chảo Ông K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- THADS;
- UBND xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thu Trang